

Số: 32/2022/QĐST-HNGĐ

Cẩm Mỹ, ngày 16 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

Căn cứ vào Điều 29, 149, 150, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 và 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 12 năm 2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 453/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị N T T L, sinh năm 1981.

HKTT và nơi cư trú: ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Huỳnh Tuấn K, sinh năm 1981.

HKTT: khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: chị N T T L và anh Huỳnh Tuấn K cùng nộp đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và con chung nên quan hệ pháp luật thụ lý giải quyết là “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con”. Người yêu cầu là chị L và anh K có nơi cư trú tại ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu của

chị N T T L và anh Huỳnh Tuấn K thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

[2] Về nội dung việc dân sự:

- Quan hệ hôn nhân: Chị N T T L và anh H T K tự nguyện tiến đến hôn nhân, đã đăng ký kết hôn và được UBND xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 62 ngày 31/03/2008. Hôn nhân giữa hai người là hợp pháp. Sau khi kết hôn về chung sống, đến cuối năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung và thường xuyên cãi vã trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mặc dù đã được Tòa án hòa giải để đoàn tụ nhưng cả chị N T T L và anh Huỳnh Tuấn K vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 người con chung là cháu H p k, sinh ngày 16/11/2015 và cháu H P H, sinh ngày 27/9/2018. Khi ly hôn thỏa thuận giao các con chung cháu H p k và cháu H P H cho chị N T T L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng; tạm thời anh Huỳnh Tuấn K không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh K khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị N T T L và anh Huỳnh Tuấn K phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N T T L và anh Huỳnh Tuấn K.

- Về con chung: Giao các con chung là cháu H p k, sinh ngày 16/11/2015 và cháu H P H, sinh ngày 27/9/2018 cho chị N T T L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Tạm thời anh Huỳnh Tuấn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Huỳnh Tuấn K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự khai không có và không ai yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị N T T L và anh Huỳnh Tuấn K phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị N T T L và anh Huỳnh

Tuấn K đã nộp tại biên lai thu tiền số 0001614 ngày 09/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Chị L và anh K đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã X, h Cẩm Mỹ
(Số: 62 ngày 31/03/2008);
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Bảo